TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2024/HS-PT
Ngày: 05/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Nước

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Thông

Ông Phạm Minh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 41/2024/HSPT ngày 19/02/2024, đối với các bị cáo Trần Thị D, Võ Văn N (Ú).

Do có kháng cáo của các bị cáo Trần Thị D và Võ Văn N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2024/HS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2024, của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Trần Thị D, sinh ngày 6/10/1963 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp D, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: Nội trợ; Con ông: Trần Văn C, sinh năm 1920 (Đã chết); Con bà: Võ Thị B, sinh năm 1923 (Đã chết); Gia đình có 05

anh, chị, em. Bị can là con thứ 5 trong gia đình; Chồng tên Nguyễn Bá Đ, sinh năm 1961; Có 02 con, sinh năm 1986 và 1987; Tiền án: Không.

Tiền sự: Bị Công an xã Đ, huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc" với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 12807/QĐ-XPHC ngày 18-5-2022, chưa đóng phạt.

2. Họ và tên: Võ Văn N (Ú), sinh ngày 30/12/1983 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp D, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Võ Văn V, sinh năm 1928 (Đã chết); Con bà: Đặng Thị B1, sinh năm 1944 (Đã chết); Gia đình có 4 anh, chị, em. Bị can là con thứ 4 trong gia đình; Tiền án: Không;

Tiền sự: Bị Công an xã Đ, huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc" với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 12807/QĐ-XPHC ngày 18-5-2022, chưa đóng phạt.

Nhân thân: Ngày 14/6/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác".

Viện kiểm sát không kháng nghị.

Các bị cáo đang thi hành biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Trần Thị D và Võ Văn N là người đang có tiền sự về hành vi đánh bạc. Trong đó, bị cáo D bị Công an xã Đ, huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc" với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 12807/QĐ-XPHC ngày 18-5-2022; bị cáo Võ Văn N bị Công an xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc" với số tiền 1.500.000 đồng theo

Quyết định số 12806/QĐ-XPHC ngày 18-5-2022. Đến thời điểm ngày 31-5-2023, cả hai bị cáo đều chưa chấp hành nộp phạt.

Vào khoảng 12 giờ, ngày 31-5-2023, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện T phối hợp Công xã Đốc Binh Kiều kiểm tra phát hiện các bị cáo Trần Thị D, Võ Văn N và các đối tượng Nguyễn Văn H, Võ Văn C1, Phạm Thanh V1, Nguyễn Trung H1 đang có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền tại nhà của H thuộc ấp D, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Tháp nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ nhiều tang vật có liên quan.

Quá trình điều tra đã xác định được, khoảng 11 giờ, ngày 31-5-2023, H sử dụng 03 điện thoại di động hiệu OPPO đăng nhập vào trang web "alo789" bằng tài khoản "haonguyen112233" để phát trực tiếp các trận gà đang diễn ra tại sân C1, trường G (Campuchia). Theo quy ước, các người chơi sẽ tham gia đánh bạc bằng việc lựa chọn các con gà được quấn băng keo màu xanh hoặc đỏ trên chân và đưa ra số tiền cá cược với tỷ lệ thắng là 90% số tiền đặt cược. Khi người chơi lựa chọn xong, H ghi thông tin lên bảng đặt gần đó. Lúc trận gà kết thúc, các bên sẽ chung chi ngay.

Theo đó, đến thời điểm bị bắt quả tang, có bị cáo Trần Thị D và các đối tượng Võ Văn C1, Phạm Thanh V1, Nguyễn Trung H1 cùng tham gia cá cược với Nguyễn Văn H được 03 trận. Cụ thể như sau:

Trận thứ nhất: Bị cáo D chọn gà đỏ cược 50.000 đồng, kết quả thua, đã chung chi cho H xong.

Trận thứ hai: Bị cáo D chọn gà xanh cược 50.000 đồng, C1 chọn gà đỏ cược 100.000 đồng. Kết quả gà xanh thắng. Bị can D thắng 45.000 đồng đã nhận 40.000 đồng, H nợ lại 5.000 đồng do không có tiền mang mệnh giá này, C1 thua 100.000 đồng.

Trận thứ ba: Văn chọn gà đỏ cược 100.000 đồng, H1 chọn gà xanh cược 100.000 đồng. Khi trận gà đang diễn ra thì bị bắt quả tang, các bên chưa chung chi.

Như vậy, trong ngày 31/5/2023, bị cáo Trần Thị D đã tham gia cá cược 02 trận gà với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 145.000 đồng; Nguyễn Văn H tham gia cá cược 03 trận, với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 550.000 đồng; Võ

Văn C1, Phạm Thanh V1 mỗi người tham gia cá cược 01 trận với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 100.000 đồng.

Đối với Nguyễn Trung H1, ngoài tham gia cá cược với Nguyễn Văn H như đã nêu, quá trình điều tra còn xác định được, H1 còn tham gia cá cược với bị cáo Võ Văn N. Trong ngày 31/5/2023, khi có mặt tại nhà H, H1 sử dụng điện thoại di động hiệu OPPO truy cập vào trang web "alo789" với tài khoản "beo123ok" để xem trực tiếp các trận gà đang diễn ra tại sân C3, trường G (Campuchia). Sau đó, H1 sử dụng điện thoại di động hiệu VIVO nhắn tin có nội dung "Nhận gà cpc3" gửi cho bị cáo N qua ứng dụng Zalo. Từ đây, Năm sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen truy cập vào trang web "alo789" để xem các trận gà và tham gia cá cược cùng H1 8 trận với tỷ lệ thắng 90% trên tổng số tiền cược. Với số tiền cược là 100.000 đồng mỗi trận, trong 8 trận gà đã cá cược, Năm thắng 4 trận, thua 3 trận, hòa 1 trận.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo N tham gia cá cược trong 8 trận gà là 1.160.000 đồng; tổng số tiền cược của H1 trong 9 trận gà là 1.200.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn H còn khai nhận, với phương thức như trên, từ ngày 28/5/2023 đến ngày 30/5/2023, H đã tham gia đánh bạc được thua bằng tiền nhiều lần cùng với nhiều người (không xác định được cụ thể), thu lợi tổng số tiền 440.000 đồng. Ngoài lời khai này, không có tài liệu, chứng khác để chứng minh có việc đánh bạc trên thực tế.

Ngoài ra, khi kiểm tra dữ liệu điện tử trên máy điện thoại hiệu OPPO của Nguyễn Văn H, trong tin nhắn còn lưu trữ trên ứng dụng Zalo có những tin nhắn liên quan đến việc đánh bạc được thua bằng tiền giữa H và những người khác có tên tài khoản lần lượt là "Gia Huy", "Nguyễn Văn Ấ", Quấc T" nhưng H đều không biết tên và địa chỉ cụ thể của từng người.

Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tạm giữ và xử lý các đồ vật sau:

- Tiếp tục tạm giữ vật chứng dùng vào việc phạm tội:

+ 260.000 đồng của Trần Thị D.

+ 01 điện thoại di động, hiệu Sam Sung, màu đen của Võ Văn N.

+ 600.000 đồng của Nguyễn Văn H, 100.000 đồng của Phạm Thanh V1, 900.000 đồng của Nguyễn Trung H1.

- Tạm giữ các vật chứng liên quan đến tội phạm gồm:

+ 01 cái bàn mặt vuông, chân xếp bằng kim loại; 03 điện thoại di động hiệu OPPO; 01 giá đỡ điện thoại bằng nhựa, màu vàng; 01 giá đỡ điện thoại bằng nhựa, màu đen; 01 giá đỡ điện thoại bằng nhựa, màu trắng tích hợp sạc điện thoại và loa; 01 sạc dự phòng, màu đen, đang cắm dây sạc màu trắng; 02 cái bảng có hình chữ nhật; 10 cây bút lông màu xanh; 01 máy tính xách tay màu đen - bạc, hiệu ASUS của Nguyễn Văn H. Đây là công cụ dùng để phát trực tiếp các trận gà tại trường gà Tho Mo và ghi lại thông tin liên quan đến việc cá cược.

+ 01 điện thoại di động hiệu VIVO, màu đen; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen của Nguyễn Trung H1 dùng vào việc đánh bạc.

Trả lại tài sản không liên quan đến tội phạm:

+ 100.000 đồng của Nguyễn Thị Tuyết .

+ 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, màu đen và 10.000.000 đồng của Phạm Công D1.

+ 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, màu đen của Nguyễn Văn H.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen của Võ Văn C1.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng và 270.000 đồng Phạm Thanh Văn.

+ 6.400.000 đồng của Nguyễn Trung H1.

- Ngoài ra còn thu giữ 05 xe mô tô các loại đã trả lại cho chủ sở hữu do không liên quan đến vụ án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2024/HS-ST ngày 09/01/2024, của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười đã xử:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị D phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Trần Thị D 04 (bốn) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ Văn N (tên thường gọi: Ú) phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Võ Văn N 07 (bảy) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

- Phạt bị cáo Trần Thị D số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

- Phạt bị cáo Võ Văn N số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 cái bàn mặt vuông, chân xếp bằng kim loại; 03 điện thoại di động hiệu OPPO; 01 giá đỡ điện thoại bằng nhựa, màu vàng; 01 giá đỡ điện thoại bằng nhựa, màu đen; 01 giá đỡ điện thoại bằng nhựa, màu trắng tích hợp sạc điện thoại và loa; 01 sạc dự phòng, màu đen, đang cắm dây sạc màu trắng; 02 cái bảng có hình chữ nhật; 10 cây bút lông màu xanh; 01 máy tính xách tay màu đen - bạc, hiệu ASUS của Nguyễn Văn H.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu VIVO, màu đen; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen của Nguyễn Trung H1.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động, hiệu Sam Sung, màu đen của Võ Văn N.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 90.000 đồng (Chín mươi nghìn đồng) của bị cáo Trần Thị D; 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) của Nguyễn Văn H; 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) của Phạm Thanh V1; 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) của Nguyễn Trung H1.

(*Hiện các vật chứng, tài sản trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/12/2023 giữa Công an huyện T với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười*).

Buộc bị cáo Võ Văn N nộp 800.000 đồng (T1 trăm nghìn đồng) tiền dùng để đánh bạc sung vào ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo D số tiền 170.000 đồng (Một trăm bảy mươi nghìn đồng) và 240.000 đồng (Hai trăm bốn mươi nghìn đồng) mà bị cáo nộp theo Biên lai thu tiền số 0001168 ngày 08/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười, tổng cộng là 410.000 đồng (Bốn trăm mười nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo N số tiền 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) bị cáo đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001169 ngày 08/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười để đảm bảo thi hành án.

Buộc Nguyễn Văn H tiếp tục nộp số tiền 345.000 đồng (Ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) dùng để đánh bạc sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí: Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo D và bị cáo N, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 11 tháng 01 năm 2024, bị cáo Trần Thị D có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên phúc thẩm bị cáo Trần Thị D xin được hưởng án treo do chồng của bị cáo đang bị bệnh cần có bị cáo chăm sóc.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, bị cáo Võ Văn N có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo. Tại phiên phúc thẩm bị cáo N tự nguyện xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo, đồng ý với quyết định của Bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh phát biểu:

- Tại phiên phúc thẩm bị cáo Võ Văn N xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Xét việc bị cáo N rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép

buộc nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Võ Văn N.

- Tại phiên phúc thẩm bị cáo Trần Thị D xin được hưởng án treo nhưng không có căn cứ nào để xem xét. Bởi lẽ, Tòa án sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử bị cáo 04 tháng tù là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Thị D; giữ nguyên quyết định hình phạt đối với bị cáo D.

Bị cáo Trần Thị D, nói lời sau cùng: Bị cáo Trần Thị D xin được hưởng án treo do chồng của bị cáo đang bị bệnh cần có bị cáo chăm sóc.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Thị D, Võ Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án hình sự sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo như sau: Bị cáo D và bị cáo N đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa nộp phạt. Ngày 31/5/2023, bị cáo D, Năm lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức đá gà qua mạng Internet, tại ấp D, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Tổng số tiền mà bị cáo D dùng vào việc đánh bạc là 145.000 đồng, bị cáo N sử dụng vào việc đánh bạc là 1.160.000 đồng. Hành vi của các bị cáo D, N đã cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[2]. Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Võ Văn N xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên phúc thẩm bị cáo Võ Văn N xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Hội đồng xét xử xét thấy việc rút kháng cáo của bị cáo N là tự nguyện nên chấp nhận. Vì vậy, căn cứ vào quy định tại Điều 348; điểm đ khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Võ Văn N,

phần Bản án hình sự sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo N có hiệu lực pháp lực kể từ ngày Tòa án đình chỉ xét xử phúc thẩm.

[3]. Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Thị D với nội dung xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54; khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự đã xét xử bị cáo về tội *"Đánh bạc"* với mức án 04 (bốn) tháng tù là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm". Bị cáo D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo D có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp chứng cứ mới để Hội đồng xét xử xem xét. Do đó, yêu cầu kháng cáo của bị cáo D là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4]. Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Chấp nhận cho bị cáo N rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo; đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Võ Văn N; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Thị D; giữ nguyên quyết định hình phạt đối với bị cáo D là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận như đã nhận định nêu trên.

[5]. Về án Phí: Do bị cáo Võ Văn N rút kháng cáo tại phiên tòa nên bị cáo N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Trần Thị D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

[6]. Các phần còn lại của Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2024/HS-ST ngày 09/01/2024, của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 348 và điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Võ Văn N.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2024/HS-ST ngày 09/01/2024, của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp đã tuyên đối với bị cáo Võ Văn N có hiệu lực pháp luật kể từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Trần Thị D.

Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2024/HS-ST ngày 09/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Thị D.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị D phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị D 04 (bốn) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/02/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Trần Thị D phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.
- Bị cáo Võ Văn N không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND – VKSND huyện Tháp Mười;
- Chi cục thi hành án huyện Tháp Mười;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tháp Mười;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Trang).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký tên đóng dấu

Lê Hồng Nước

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng N1